

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử của người học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐT-YDHP ngày 02/02/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/04/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học chính quy;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ – YDHP ngày 02/7/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội;

Căn cứ điều kiện thực tế của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Công tác chính trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của người học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và người học đang học tập và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTCT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Nguyễn Văn Khải

QUY ĐỊNH

Về quy tắc ứng xử của người học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 460/QĐ-YDHP, ngày 26 / 02 / 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định các chuẩn mực ứng xử phù hợp với văn hóa, đạo đức và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Văn bản này áp dụng đối với sinh viên, học viên sau đại học, học viên đang theo học tại các Trung tâm trực thuộc trường (sau đây gọi chung là người học) đang làm việc, học tập, nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Trường).

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Phù hợp chuẩn mực đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc, đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của Trường.

3. Góp phần xây dựng văn hóa công sở, văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; đảm bảo sự liêm chính, chuyên nghiệp, phù hợp với trách nhiệm, nghĩa vụ của người học.

4. Ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi ứng xử tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong Nhà trường.

5. Là cơ sở giám sát người học trong việc chấp hành các quy định và nội quy của Trường, các quy định của pháp luật; là căn cứ để đánh giá, xếp loại rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực trong quá trình học tập và rèn luyện trong Nhà trường.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 3. Ứng xử với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội

1. Tôn trọng bản thân, gia đình và Nhà trường, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân, gia đình và Nhà trường; Có lòng tự tôn, tự giác, tính trung thực, sự khiêm tốn, sống có lý tưởng, có hoài bão, có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị. Là công dân tốt ở nơi cư trú.

2. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo kiến thức học vào thực tế công việc và cuộc sống; có ý thức giữ gìn và bảo mật những thông tin cá nhân.

3. Tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn Thanh niên – Hội sinh viên, các Câu lạc bộ của Trường tổ chức, hoạt động phục vụ cộng đồng do Trường phát động; có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 4. Ứng xử đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, giao tiếp đúng mực thể hiện văn hóa “Tôn sư – trọng đạo”.

2. Hợp tác với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong mọi hoạt động đào tạo, nghiên cứu và rèn luyện.

3. Có thái độ tích cực và văn minh khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể người học đối với giảng viên, viên chức, người lao động trong Trường trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

4. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt nhằm tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

5. Dũng cảm đấu tranh, mạnh dạn báo cáo và đề nghị Trường làm sáng tỏ mọi hành vi vụ lợi, trù dập, gợi ý tiêu cực của cán bộ, giảng viên, nhân viên với người học (nếu có).

Điều 5. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại Trường

1. Khi có khách đến thăm và làm việc tại Trường người học cần có thái độ lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.

2. Nhiệt tình giúp đỡ, hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách khi khách có yêu cầu.

Điều 6. Ứng xử với người học khác trong Trường

1. Tôn trọng sự khác biệt, quyền tự do cá nhân trên cơ sở quy định của pháp luật; đối xử bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính, ngôn ngữ, văn hóa.

2. Đoàn kết, động viên giúp đỡ nhau trong học tập, nghiên cứu và rèn luyện.

3. Khiêm tốn, thân thiện, trung thực và trách nhiệm.

4. Sử dụng ngôn từ chuẩn mực.

Điều 7. Ứng xử trong khi đi học lâm sàng, thực tế tại cơ sở thực hành

1. Khi đến cơ sở thực hành, thực tập tác phong phải nhanh nhẹn, đúng giờ. Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ sở thực hành, thực tập.

2. Thể hiện sự chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử với mọi người phải kính trọng, khiêm tốn, lễ phép.

3. Thể hiện tinh thần cầu thị, ham học hỏi, cần tránh những việc gây ảnh hưởng xấu hình ảnh, uy tín của Trường.

Điều 8. Ứng xử đối với cảnh quan môi trường và tài sản của Trường

1. Có ý thức giữ gìn vệ sinh, duy trì cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp; Không xả rác bừa bãi, giữ vệ sinh chung trong khuôn viên Trường và các nơi công cộng.

2. Giữ gìn, bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học, không gian học tập của Trường; sử dụng an toàn và tiết kiệm đối với trang thiết bị, điện, nước; Phòng chống cháy, nổ.

3. Khi phát hiện tài sản có hỏng hóc, hư hại hoặc không đảm bảo an toàn đối với người dùng, người học cần có ý thức nhanh chóng thông báo tới phòng Quản trị để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Khi phát hiện có cá nhân cố tình phá hoại tài sản chung, người học cần nhắc nhở, ngăn chặn hoặc thông báo với tổ bảo vệ hoặc phòng Quản trị, Phòng Quản lý Đào tạo Đại học; Phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học để ngăn chặn và xử lý.

5. Không làm cản trở các hoạt động dạy và học, gây ồn ào, mất trật tự nơi công cộng, trong khuôn viên Nhà trường.

6. Không hút thuốc trong khuôn viên Trường; chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

7. Không uống rượu, bia trong Trường; chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia.

8. Nghiêm cấm sử dụng, tàng trữ, sản xuất và buôn bán ma túy, các chất cấm theo Luật Phòng, chống ma túy.

9. Nghiêm cấm mang, sử dụng, sở hữu hoặc lưu trữ bất kỳ vũ khí nào trong khuôn viên Trường.

Điều 9. Ứng xử trong việc quản lý phương tiện giao thông

1. Người học đến học tập và làm việc tại Trường khi gửi xe phải tuân theo sự hướng dẫn của nhân viên bảo vệ và nhân viên trông giữ xe phải để xe đúng nơi quy định. Thực hiện đỗ, dừng theo sự hướng dẫn; không đỗ xe gây cản trở giao thông, làm hư hỏng hành lang, đường xá, khuôn viên, cây cảnh.

2. Nhân viên bảo vệ, nhân viên trông giữ xe hướng dẫn người học để xe đúng nơi quy định với thái độ lịch sự, nhã nhặn.

Điều 10. Về tác phong, trang phục

1. Trong thời gian học tập hoặc khi đến liên hệ công việc tại các đơn vị trong Trường trang phục của người học phải gọn gàng, lịch sự, kín đáo, phù hợp với môi trường giáo dục, tính chất công việc, đặc thù của ngành, đảm bảo nghiêm túc, thẩm mỹ.

2. Người học đi học các môn Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Giáo dục thể chất, đi học thực hành tại Trường và các cơ sở thực hành sử dụng trang phục



theo quy định; Khuyến khích người học sử dụng trang phục có logo quảng bá hình ảnh hoặc đồng phục của Trường, Khoa, của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên hoặc câu lạc bộ, Đội nhóm...

3. Đeo đúng thẻ sinh viên/học viên của mình đã được Trường phát hành khi đến lớp học, sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể, làm việc với các đơn vị trong Trường; Người học đi học lâm sàng, thực tế tại các cơ sở thực hành thực hiện đeo thẻ theo quy định của các cơ sở thực hành; không cho người khác mượn hoặc mượn thẻ của người khác để sử dụng; không sử dụng thẻ sai mục đích.

4. Người dạy, người học có quyền từ chối giảng dạy, học tập, giao tiếp với người có trang phục và thái độ giao tiếp ứng xử không đúng quy định.

Điều 11. Ứng xử qua điện thoại, email

Khi giao tiếp qua điện thoại, tin nhắn, email để giải quyết công việc, người học phải xưng tên, ngành học, lớp học, trao đổi ngắn gọn, tập trung vào nội dung công việc.

CHƯƠNG III

QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MẠNG XÃ HỘI

Điều 12. Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

1. Chấp hành nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Trường; không tiết lộ, đăng tải, cung cấp thông tin, tài liệu của Trường khi chưa được sự đồng ý của người có thẩm quyền.

2. Tuân thủ các quy định về Luật An ninh mạng, Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

4. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Chỉ chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đã được xác thực, đã được kiểm chứng, đáng tin cậy.

6. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

7. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; không sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ

tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

8. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thông tin tích cực về Trường, về ngành Y, Thành phố Hải Phòng và đất nước, những tấm gương người tốt, việc tốt.

9. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và người thân chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên môi trường mạng; tham gia đấu tranh, phản bác các luận điểm sai trái, thông tin sai sự thật.

10. Giữ gìn, uy tín, danh dự cho tổ chức, cá nhân; không đăng tải, phát tán và cung cấp những thông tin, quan điểm trái ngược hoặc lệch hướng so với quan điểm chung của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi mình đang sinh hoạt, làm việc và học tập.

Điều 13. Những hành vi nên làm khi sử dụng mạng xã hội

1. Người học nghiêm túc thực hiện nội dung quy định tại Điều 12 của Quy định này.

2. Sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu thật của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.

3. Trước khi thực hiện các hành động chia sẻ, phát ngôn, bình luận,... trên các trang mạng xã hội cần có tư duy phản biện, đánh giá và phân tích thông tin, cân trọng với các thông tin trên internet, mạng xã hội chưa được kiểm chứng (tin đồn, thông tin không có nguồn tin cậy).

4. Sử dụng tài khoản mạng xã hội chính thống của cá nhân và tổ chức để tương tác, chia sẻ, đăng bài, cung cấp, định hướng các thông tin tích cực, có ích cho Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, cho xã hội và đất nước Việt Nam.

Điều 14. Những hành vi bị cấm khi sử dụng mạng xã hội

1. Những hành vi sử dụng mạng xã hội vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bao gồm:

a. Đăng tải, phát tán thông tin có nội dung:

- Tuyên truyền chống phá Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân.

+ Chiến tranh tâm lý, kích động chiến tranh xâm lược, chia rẽ, gây thù hận giữa các dân tộc, tôn giáo và nhân dân các nước.

+ Xúc phạm dân tộc, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, vĩ nhân, lãnh tụ, danh nhân, anh hùng dân tộc của Việt Nam và của các quốc gia trên thế giới.

+ Phân biệt vùng miền, xúc phạm văn hóa vùng miền gây chia rẽ, mất đoàn kết trong dân tộc.

- Kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng.

+ Kêu gọi, vận động, xúi giục, đe dọa, gây chia rẽ, tiến hành hoạt động vũ trang hoặc dùng bạo lực nhằm chống chính quyền nhân dân.

+ Kêu gọi, vận động, xúi giục, đe dọa, lôi kéo tụ tập đông người gây rối, chống người thi hành công vụ, cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức gây mất ổn định về an ninh, trật tự.

+ Lan truyền tin đồn sai sự thật.

+ Cung cấp, chia sẻ các tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm mà không được sự đồng ý của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ hoặc chưa được phép lưu hành hoặc đã có quyết định cấm lưu hành hoặc tịch thu.

+ Quảng cáo, tuyên truyền, chia sẻ thông tin về hàng hóa, dịch vụ bị cấm.

+ Cung cấp, chia sẻ hình ảnh bản đồ Việt Nam nhưng không thể hiện hoặc thể hiện không đúng chủ quyền quốc gia;

+ Cung cấp, chia sẻ đường dẫn đến thông tin trên mạng có nội dung bị cấm.

- Chia sẻ thông tin bịa đặt ai sự thật về tình trạng của một cá nhân bao gồm hình ảnh và tên tuổi cụ thể trên mạng xã hội mà không được sự cho phép hoặc gây xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác.

- Xâm phạm trật tự quản lý kinh tế.

+ Thông tin bịa đặt, sai sự thật về sản phẩm, hàng hóa, tiền, trái phiếu, tín phiếu, công trái, séc và các loại giấy tờ có giá khác.

+ Thông tin bịa đặt, sai sự thật trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, kinh doanh tiền tệ, huy động vốn, kinh doanh đa cấp, chứng khoán.

+ Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

b. Các hành vi gián điệp mạng; xâm phạm bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng.

c. Chiếm đoạt tài sản, tổ chức đánh bạc, đánh bạc qua mạng internet; vi phạm bản quyền và sở hữu trí tuệ trên không gian mạng.

d. Giả mạo trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của cơ quan, tổ chức, cá nhân; làm giả, lưu hành, trộm cắp, mua bán, thu thập, trao đổi trái phép thông tin thẻ tín dụng, tài khoản ngân hàng của người khác.

e. Tuyên truyền, quảng cáo, mua bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật.

f. Hướng dẫn người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

g. Hành vi khác sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

2. Hành vi sử dụng mạng xã hội để tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống phá Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc.

4. Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

5. Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.

6. Lập nhóm, trang mạng xã hội không chính thống, trang đăng tải thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

7. Hành vi đăng tải lên mạng xã hội và các diễn đàn trực tuyến (online) những thông tin, ý kiến, bình luận cá nhân gây tổn hại cho uy tín và hình ảnh của Trường, những người khác, hay bản thân, cho dù đang học tập trong Trường hay đã rời khỏi Trường.

8. Hành vi sử dụng logo và các nhãn hiệu, biểu tượng, thông điệp khác thuộc về Trường, những văn bản chưa được Trường cho phép sử dụng, những tài liệu chưa được phê duyệt, chưa cho phép công bố, hay chỉ để lưu hành nội bộ. Không được sử dụng tên của Trường cho mục đích quảng cáo, hay tăng uy tín cho một sản phẩm nào, công trình, cá nhân hoặc hội nhóm...

9. Hành vi sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thiết bị điện tử để ghi hình, thu âm và phát tán lên mạng xã hội nội dung chưa được Trường kiểm duyệt, chưa cho phép công bố.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân

1. Phòng Quản lý Đào tạo Đại học; Quản lý Đào tạo Sau đại học, Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy tắc này.

2. Phòng Công tác chính trị có trách nhiệm:

- Giám sát việc thực hiện Quy tắc; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm quy tắc ứng xử của người học.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Quy tắc này trên website và các kênh thông tin của Trường.

3. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Trường có trách nhiệm tổ chức, vận động, kiểm tra, giám sát đoàn viên, hội viên thực hiện tốt Quy tắc này.

Điều 16. Trách nhiệm của Người học

1. Người học trong thời gian học tập tại Trường, ngoài việc phải thực hiện đúng, đầy đủ Quy tắc này còn phải tuân thủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của người học, quy định về công tác sinh viên và quy chế đào tạo, nghiên cứu khoa học có liên quan, đồng thời vận động, nhắc nhở người học khác thực hiện nghiêm túc những nội dung của Quy tắc ứng xử này.

2. Khi cần phản ánh những thông tin có liên quan trong quá trình thực hiện, người học có thể gặp và báo cáo trực tiếp với người có trách nhiệm (Ban Giám Hiệu, Phòng Công tác chính trị....).

Các thông tin phản ánh sẽ được báo cáo Ban Giám hiệu và chuyển đến các đơn vị có liên quan để kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 17. Khen thưởng, kỷ luật

1. Hội đồng Khen thưởng kỷ luật sinh viên phối hợp cùng Phòng Quản lý Đào tạo Đại học; Phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, các Khoa, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên kịp thời tuyên dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm.

2. Kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử là một trong những tiêu chí để bình xét điểm rèn luyện đối với Người học.

3. Người học vi phạm Quy tắc này ở từng mức độ sẽ được xem xét và xử lý theo pháp luật, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các quy định của Trường.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi quy tắc, quy định trước đây trái với văn bản này đều bị bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề mới cần bổ sung đề nghị các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Công tác chính trị để tổng hợp, trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. *Nguyễn Văn Khải*